

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **269/2025/DS-PT**

Ngày 15 – 7 – 2025

“V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn;

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr và bà Đinh Thị Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh – Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 197/2025/TLPT-DS, ngày 22/4/2025 về việc: *Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”. Do có kháng cáo của bị đơn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 248/2025/QĐ-PT ngày 28/5/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 251/2025/QĐ-PT ngày 11/6/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Xuân T1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Buôn K, xã C, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Tô Tiến D, sinh năm 1975; Địa chỉ: E M, phường B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; Địa chỉ: TDP Đat H, phường B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

- Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phạm Công H, sinh năm 1986; Địa chỉ: A L, phường B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và quá trình tham gia tố tụng,**

người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Tô Tiến D trình bày:

Ông Phạm Xuân T1 là người chuyên đi mua B1 về bán cho ông Nguyễn Văn B kinh doanh lò mổ gia súc, phương thức thành toán có lần trả tiền trước hoặc sau khi bắt bò.

Ngày 07/10/2024, hai bên tính toán và thỏa thuận chốt công nợ thì ông B còn nợ ông T1 tổng số tiền mua Bò chưa trả là 260.000.000 đồng, việc chốt nợ được ghi vào sổ của ông T1, ông B có ký xác nhận và hẹn sau 03 ngày trả, nhưng sau đó ông B nhiều lần không trả nợ. Do đó, ông T1 khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông B trả cho ông T1 số tiền 260.000.000 đồng, không yêu cầu lãi.

*** Bị đơn ông Nguyễn Văn B trình bày như sau:**

Ông B làm lò mổ B1 và có quan hệ quen biết nhau và mua bán Bò của ông T1 nhiều lần. Các lần ông T1 đi mua Bò về giao cho ông B thì đều ứng tiền trước. Ông B thừa nhận việc hai bên có thỏa thuận và làm giấy chốt nợ số tiền 260.000.000 đồng vào ngày 07/10/2024, chữ ký trong giấy chốt nợ là đúng của ông. Tuy nhiên, ông B không đồng ý việc ông T1 khởi kiện vì cho rằng ông B đã đưa tiền cho ông T1 ứng trước 300.000.000 đồng, có tin nhắn qua mạng Zalo chứ không có giấy tờ gì.

Tại Bản án sơ thẩm số 07/2025/DS-ST ngày: 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk) đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Xuân T1

Buộc ông Nguyễn Văn B phải trả cho ông Phạm Xuân T1 số tiền 260.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra bản án sơ thẩm có quyết định về án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/3/2025, bị đơn ông Nguyễn Văn B kháng cáo đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Nguyên đơn có yêu cầu xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 12.000.000 đồng, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với số tiền còn lại 248.000.000 đồng.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn đồng ý với yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bổ sung thêm nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để triệu tập các đương sự có liên quan tham gia tố tụng.

Quá trình tranh luận, các đương sự giữ nguyên ý kiến, không tranh luận gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm, thư ký và đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 299, khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn và yêu cầu bổ sung kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của bị đơn. Sửa một phần quyết định của Bản án sơ thẩm số 07/2025/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk). Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền 12.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn kháng cáo bản án trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên vụ án được giải quyết và xét xử theo trình tự phúc thẩm, thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[2] Xét nội dung đơn kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Ông Phạm Xuân T1 khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn B yêu cầu trả nợ 260.000.000 đồng là tiền ông T1 bán Bò cho ông B theo giấy chốt nợ ghi ngày 07/10/2024. Quá trình giải quyết vụ án, ông B thừa nhận có việc chốt nợ với ông T1 số tiền 260.000.000 đồng vào ngày 07/10/2024 là đúng sự thật. Như vậy, Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Xuân T1 buộc ông Nguyễn Văn B phải trả nợ cho ông Phạm Xuân T1 số tiền 260.000.000 đồng là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận sau thời điểm chốt nợ, bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền 12.000.000 đồng, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền này và bị đơn đồng ý việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, căn cứ Điều 299 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 12.000.000 đồng. Số tiền bị đơn ông Nguyễn Văn B còn phải trả cho ông T1 là 248.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử sửa một phần bản án sơ thẩm.

Xét nội dung đơn kháng cáo của bị đơn và đại diện theo ủy quyền của bị đơn tại phiên tòa cho rằng bị đơn ông B đã trả nợ cho ông T1 thông qua việc bà Nguyễn Thị Hồng H1 đưa tiền cho ông D1 (con trai ông T1) tổng số tiền 333.000.000 đồng, có cung cấp sao kê tài khoản và 01 file ghi âm. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm,

các đương sự đều xác định, đây không phải ghi âm cuộc hội thoại của ông T1 và ông B, nội dung đoạn ghi âm không có nội dung nào thể hiện việc ông B thanh toán nợ cho ông T1 sau ngày chốt nợ ngày 07/10/2024, nguyên đơn cũng không thừa nhận lời trình bày này của bị đơn. Do đó, lời trình bày của bị đơn và đại diện theo ủy quyền của bị đơn là không có căn cứ và Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết triệu tập ông Phạm Xuân D1, bà Nguyễn Thị Thanh L và bà Nguyễn Thị Hồng H1 tham gia tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn B và yêu cầu bổ sung kháng cáo đại diện theo ủy quyền của bị đơn.

[3]. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 299, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn B. Không chấp nhận yêu cầu bổ sung kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của bị đơn.

Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2025/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk).

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Xuân T1.

Buộc ông Nguyễn Văn B phải trả cho ông Phạm Xuân T1 số tiền 248.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi tám triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2]. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Xuân T1 về việc buộc ông Nguyễn Văn B phải trả cho ông T1 số tiền 12.000.000 đồng.

[3]. Về án phí:

Bị đơn ông Nguyễn Văn B phải chịu 13.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Phạm Xuân T1 6.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Đăk Lăk) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001813 ngày 18/11/2024.

Ông Nguyễn Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H2 đã nộp tạm ứng theo Biên lai số 0004118 ngày 24/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Đăk Lăk).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk;
- TAND khu vực 8;
- Phòng THADS khu vực 8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn